

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST

Ngày 12 - 6 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1989, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị Kim O; chồng: Nguyễn Ngọc H; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án; tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Bị hại: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1987; trú tại: Thôn K, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Vũ Đ, sinh năm 1988; trú tại: Thôn 5, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T là nhân viên của Thẩm mỹ viện 168, địa chỉ: Số 176 đường N, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam do chị Hồ Thị H là người quản lý. Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2022, khi hết giờ làm việc thì T có nhiệm vụ kiểm tra và sạc pin 03 chiếc điện thoại hotline của thẩm mỹ viện 168. Khi T kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel, lắp sim Viettel số thuê bao 0384.041.907 (là số điện thoại hotline của Thẩm mỹ viện, đồng thời là số điện thoại cá nhân của chị Hồ Thị H). Quá trình làm việc tại Thẩm mỹ viện, T biết chị H thường sử dụng số điện thoại trên để liên kết với tài khoản ngân hàng MBBank số 77772687..., chủ tài khoản Hồ Thị H nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của chị H. T đã cầm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi

xách của mình rồi đi về nhà ở Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Đến khoảng 22 giờ ngày 11/12/2022, tại chỗ ở của mình, T đã sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng của mình đăng nhập vào ứng dụng Zalo tên tài khoản “Gia Bảo” đăng ký bằng số điện thoại 0818.109.653, sau đó tiến hành liên kết với tài khoản ngân hàng MBBank số 77772687... của chị H và nhập mã OTP qua số điện thoại 0384.041.907 và liên kết thành công với tài khoản ZaloPay “Gia Bảo”. Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 01 phút đến 22 giờ 07 phút ngày 11/12/2022, Nguyễn Thị T đã thực hiện 07 lệnh chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng số 77772687... về tài khoản ZaloPay “Gia Bảo”, tổng số tiền là 20.000.000đ (trong đó có 05 lệnh chuyển tiền, mỗi lệnh 2.000.000đ; 02 lệnh chuyển tiền, mỗi lệnh 5.000.000đ). Sau đó T chuyển số tiền 19.500.000đ từ tài khoản ZaloPay “Gia bảo” sang tài khoản ZaloPay “Lee Diep” liên kết với tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033824631014, chủ tài khoản Lê Vũ Đ (là bạn của T), số tài khoản này T đang sử dụng. Đến sáng ngày 12/12/2022, T mang chiếc điện thoại di động Mastel trả lại Thẩm mỹ viện 168. Số tiền chiếm đoạt được T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tạm giữ của chị Hồ Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, số IMEI: 358044841751056, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0384.041.907; 01 USB nhãn hiệu Kington màu bạc, dung lượng 02GB chứa các file video liên quan đến vụ án.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, mặt lưng màu hồng, số IMEI: 358612072918279, không lắp sim.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/2023 ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, số IMEI1: 3580448417049, trị giá 320.000đ”.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS-PL ngày 03/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Thị T về tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Thị T theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

- + Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị T từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- + Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường trả cho chị Hồ Thị H số tiền 20.000.000đ.

- + Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, bên trong không lắp sim. Trả lại cho chị Hồ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel số thuê bao 0384.041.907.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại chị Hồ Thị H trình bày: Bị cáo Nguyễn Thị T là nhân viên làm việc tại thẩm mỹ viện 168 có địa chỉ tại số 176 đường N, phường H, thành phố P do chị làm quản lý. Đêm ngày 11/12/2022, lợi dụng sơ hở của chị, Nguyễn Thị T đã sử dụng mạng ZaloPay truy cập vào tài khoản ngân hàng của chị để thực hiện các lệnh chuyển tiền, chiếm đoạt của chị số tiền 20.000.000đ. Nay chị yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản mở niêm phong và khai thác dữ liệu USB, biên bản khai thác dữ liệu điện thoại, văn bản thông báo và sao kê tài khoản của Ngân hàng Quân đội - Chi nhánh Bình Phước, Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam, văn bản cung cấp thông tin của Công ty cổ phần ZION, bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền chi tiêu cá nhân, trong khoảng thời gian từ 22 giờ 01 phút đến 22 giờ 07 phút ngày 11/12/2022, tại chỗ ở của mình tại thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Thị T đã sử dụng mạng viễn thông ZaloPay trên điện thoại Iphone của bị cáo truy cập bất hợp pháp vào tài khoản ngân hàng MBBank số 77772687777 của chị Hồ Thị Hà, được đăng ký bởi số điện thoại 0384.041.907 để thực hiện các lệnh chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng của chị Hà đến tài khoản ngân hàng của bị cáo, chiếm đoạt của chị Hà số tiền là 20.000.000đ, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về an ninh mạng, xâm phạm đến an ninh, an toàn trong hệ thống giao dịch tài chính, ngân hàng thông qua mạng viễn thông, quyền và tài sản hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, an toàn trong giao dịch tài chính, ngân hàng trên hệ thống mạng viễn thông, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Song xét bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị Hà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 20.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho chị Hà số tiền trên. Do vậy, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường trả cho chị Hồ Thị Hà số tiền 20.000.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, bên trong không lắp sim là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 USB được niêm phong trong phong bì ghi ĐKT11, chứa file video ghi lại nội dung vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel số thuê bao 0384.041.907 là tài sản hợp pháp của chị Hồ Thị Hà, nên cần trả lại cho chị Hà là phù hợp với pháp luật.

[8] Về tình tiết khác của vụ án:

Đối với anh Lê Vũ Điệp là người đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng Techcombank số 19033824631014 mà bị cáo T sử dụng để chuyển số tiền chiếm đoạt được của chị Hồ Thị Hà. Quá trình điều tra xác định anh Điệp không sử dụng số tài khoản này và không biết việc bị cáo T sử dụng tài khoản mang tên mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý đối với anh Lê Vũ Điệp.

Đối với hành vi của bị cáo đã lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh của chị Hà tại thẩm mỹ viện 168 mang về nhà riêng để thực hiện hành vi chuyển tiền, chiếm đoạt tiền trong tài khoản của chị Hà vào đêm tối ngày

11/12/2022, đến sáng ngày 12/12/2022 bị cáo đã mang chiếc điện thoại trên trả lại cho thẩm mỹ viện. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có mục đích chiếm đoạt chiếc điện thoại này của chị Hà nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 290, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải bồi thường cho chị Hồ Thị Hà số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

4/ Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB được niêm phong trong phong bì ĐKT11.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, mặt lưng màu hồng, số IMEI 358612072918279, bên trong không lắp sim.

- Trả lại cho chị Hồ Thị Hà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, số IMEI 358044841751056, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0384.041.907.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng và biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng lập ngày 11/5/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

5/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Ngân